

Số: 122 /TTr-UBND

An Giang, ngày 13 tháng 3 năm 2020

TỜ TRÌNH

Đề nghị HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết sáp nhập, điều chỉnh ấp, khóm chưa đảm bảo tiêu chuẩn về quy mô dân số trên địa bàn tỉnh An Giang

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ Chương trình hành động số 19-CTr/TU ngày 19 tháng 01 năm 2018 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh An Giang thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng của Ban Chấp hành Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố;

Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 401/KH-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2019 về sắp xếp, sáp nhập ấp, khóm chưa đảm bảo tiêu chuẩn về quy mô số hộ gia đình theo quy định trên địa bàn tỉnh An Giang.

Sau khi tiến hành tổ chức triển khai các bước thực hiện điều chỉnh, sáp nhập các ấp, khóm (như xây dựng đề án, lấy ý kiến nhân dân, thông qua HĐND cấp xã) đảm bảo đúng trình tự thủ tục theo quy định; Trên cơ sở đề xuất của UBND các huyện, thị xã và ý kiến thẩm định của Sở Nội vụ, UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét quyết nghị việc sáp nhập, điều chỉnh ấp khóm chưa đảm bảo tiêu chuẩn quy mô dân số trên địa bàn tỉnh An Giang, cụ thể như sau:

- Sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của các ấp chưa đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định, gồm: sáp nhập ấp Bình Khánh vào ấp Bình Đức thuộc xã Bình Phú, huyện Châu Phú; Sáp nhập ấp Long Sơn vào ấp Long Thuận thuộc xã Ô Long Vĩ, huyện Châu Phú; Sáp nhập ấp Rau Tần vào ấp Vồ Bà thuộc xã An Hào, huyện Tịnh Biên; Sáp nhập ấp Tân Đức vào ấp Tân An thuộc xã Tân Tuyên, huyện Tri Tôn; Sáp nhập ấp Vĩnh Lợi vào ấp An Phước thuộc xã Vĩnh Phước, huyện Tri Tôn; Sáp nhập ấp Vĩnh Hiệp 2 vào ấp Vĩnh Hiệp 1 thuộc xã Vĩnh Nhuận, huyện Châu Thành; Tại thị xã Tân Châu: sáp nhập ấp Vĩnh Lạc vào ấp

Vĩnh Bường thuộc xã Vĩnh Hòa; Sáp nhập khóm Long Thạnh 3 vào khóm Long Thạnh 1 thuộc phường Long Sơn; Sáp nhập khóm Long Hưng 1 vào khóm Long Thạnh A thuộc phường Long Thạnh (*chi tiết về diện tích, quy mô dân số, vị trí địa lý của từng ấp, khóm sáp nhập kèm theo Phụ lục 1*).

- Điều chỉnh ranh, sáp nhập một phần diện tích tự nhiên và dân số của các ấp nhằm đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định, gồm: điều chỉnh một phần ấp Hòa Tây B vào ấp Phú Tây thuộc xã Phú Thuận, huyện Thoại Sơn; điều chỉnh một phần ấp Long Mỹ 1 vào ấp Long Quới thuộc xã Long Giang, huyện Chợ Mới; điều chỉnh một phần ấp Vĩnh Quới vào ấp Vĩnh Phú thuộc xã Lạc Quới, huyện Tri Tôn; điều chỉnh một phần ấp Hòa Lợi 2 và ấp Hòa Lợi 3 vào ấp Hòa Lợi 4 thuộc xã Vĩnh Lợi, huyện Châu Thành; điều chỉnh một phần ấp Vĩnh Phước vào ấp Phước Thành thuộc xã Vĩnh Bình, huyện Châu Thành (*chi tiết về diện tích, quy mô dân số, của từng ấp, khóm điều chỉnh kèm theo Phụ lục 2*).

Sau khi sáp nhập, điều chỉnh các ấp khóm: huyện Châu Phú có 100 ấp thuộc 13 xã, thị trấn; huyện Tri Tôn có 77 ấp, khóm thuộc 15 xã, thị trấn; huyện Tịnh Biên có 60 ấp, khóm thuộc 14 xã, thị trấn; thị xã Tân Châu có 67 ấp, khóm thuộc 14 xã, phường; huyện Châu Thành có 63 ấp thuộc 13 xã, thị trấn. Toàn tỉnh An Giang có tổng cộng 879 ấp, khóm thuộc 156 xã, phường, thị trấn (giảm 09 ấp, khóm chưa đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định).

Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết nghị. *l.p*

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT.Tỉnh ủy;
- TT.UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- VP HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, P.TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thanh Bình

PHỤ LỤC 1
DANH SÁCH CÁC ẤP, KHÓM SÁP NHẬP DO CHƯA ĐẢM BẢO
TIÊU CHUẨN VỀ QUY MÔ DÂN SỐ THEO QUY ĐỊNH

*(Kèm theo Tờ trình số: 122 /TTr-UBND ngày 13 tháng 3 năm 2020
của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)*

Tên gọi của ấp (khóm) sau khi sáp nhập	Được sáp nhập từ các ấp (khóm) cũ	Các số liệu có liên quan			Vị trí địa lý
		Diện tích (ha)	Số hộ	Số nhân khẩu	
ấp Bình Đức (xã Bình Phú, huyện Châu Phú)	ấp Bình Khánh	625	141	658	Đông: giáp Bình Quới Tây: giáp xã Vĩnh An Nam: giáp xã Bình Chánh Bắc: giáp ấp Bình An và ấp Bình Tây xã Bình Phú
	ấp Bình Đức	450	619	2.850	
	Sau khi sáp nhập	1.075	760	3.508	
ấp Long Thuận (xã Ô Long Vĩ, huyện Châu Phú)	ấp Long Sơn	721	138	587	Đông: giáp ấp Long Thịnh và ấp Long Hưng Tây: giáp ấp Long Thành và xã Văn Giáo, huyện Tịnh Biên. Nam: giáp ấp Long Phú. Bắc: giáp xã Vĩnh Châu, thành phố Châu Đốc
	ấp Long Thuận	904	212	762	
	Sau khi sáp nhập	1.625	350	1.349	
ấp Vồ Bà (xã An Hảo, huyện Tịnh Biên)	ấp Rau Tần	501	124	203	Đông: giáp ấp An Hòa Tây: giáp ấp Vồ Đầu Nam: giáp ấp Tà Lọt Bắc: giáp Vồ Đầu và ấp Thiên Tuế.
	ấp Vồ Bà	405	80	452	
	Sau khi sáp nhập	906	204	655	
ấp Tân Đức (xã Tân Tuyên, huyện Tri Tôn)	ấp Tân Đức	1.688	127	665	Đông: giáp ấp Tân Bình Tây: giáp xã Cô Tô Nam: giáp ấp Tân Lợi Bắc: giáp ấp Tân Lợi.
	ấp Tân An	495	426	1.942	
	Sau khi sáp nhập	2.183	553	2.607	
ấp Vĩnh An (xã Vĩnh Phước,	ấp Vĩnh Lợi	1.364	97	386	Đông: giáp thị trấn Ba Chúc và xã Lương Phi

huyện Tri Tôn)	ấp An Phước	715	99	458	Tây: giáp ấp Vĩnh Lộc và ấp Vĩnh Thành Nam: giáp xã Lương An Trà Bắc: giáp xã Lạc Quới.
	Sau khi sáp nhập	2.079	196	844	
ấp Vĩnh Bường (xã Vĩnh Hòa, thị xã Tân Châu)	ấp Vĩnh Lạc	49	135	506	Đông: giáp sông Tiền Tây: giáp ấp Vĩnh Thạnh C và xã Tân Thạnh Nam giáp ấp Vĩnh Khánh Bắc giáp ấp Vĩnh An.
	ấp Vĩnh Bường	247,29	227	904	
	Sau khi sáp nhập	296,29	362	1.410	
Khóm Long Thạnh 1 (phường Long Sơn, thị xã Tân Châu)	Khóm Long Thạnh 3	446	52	224	Đông: giáp sông Cái Vừng Tây: giáp xã Phú Long, huyện Phú Tân Nam: giáp xã Phú Lâm và xã Long Hòa, huyện Phú Tân Bắc: giáp khóm Long Hưng 2 và phường Long Phú.
	Khóm Long Thạnh 1	335,44	967	4.451	
	Sau khi sáp nhập	781,44	1.019	4.675	
Khóm Long Thạnh A (phường Long Thạnh, thị xã Tân Châu)	Khóm Long Hưng 1	57,55	510	2.311	Đông: giáp phường Long Sơn Tây: giáp khóm Long Thị D và khóm Long Thạnh D Nam: giáp khóm Long Thạnh B Bắc: giáp sông Tiền.
	Khóm Long Thạnh A	84,05	935	4.649	
	Sau khi sáp nhập	141,60	1.445	6.960	
Ấp Vĩnh Hiệp (xã Vĩnh Nhuận, huyện Châu Thành)	ấp Vĩnh Hiệp 2 (Sáp nhập 1 phần vào ấp Vĩnh Hiệp 1)	250	115	380	Đông: giáp Vĩnh Hòa 1 và Vĩnh Hòa 2 Tây: giáp ấp Vĩnh Thuận Nam: giáp xã Vĩnh Phú, huyện Thoại Sơn Bắc: giáp xã Vĩnh Hanh.
	ấp Vĩnh Hiệp 2 (sáp nhập phần còn lại vào ấp Vĩnh Hòa 2)	212	11	46	
	Vĩnh Hòa 2 (điều chỉnh 1 phần vào ấp Vĩnh Hòa 1)	200	30	142	
	ấp Vĩnh Hiệp (sau khi sáp nhập)	860	249	932	
	ấp Vĩnh Hòa 1 (Sau khi điều chỉnh)	648	208	690	
	ấp Vĩnh Hòa 2 (sau khi điều chỉnh)	676	251	729	

**PHỤ LỤC 2
DANH SÁCH ĐIỀU CHỈNH RANH CÁCH ẤP
NHẪM ĐẢM BẢO TIÊU CHUẨN QUY MÔ DÂN SỐ THEO QUY ĐỊNH**

*(Kèm theo Tờ trình số: 122 /TTr-UBND ngày 13 tháng 3 năm 2020
của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)*

Tên gọi của ấp (khóm) sau khi điều chỉnh	Được điều chỉnh từ các ấp (khóm) cũ	Các số liệu có liên quan			Vị trí địa lý
		Diện tích (ha)	Số hộ	Số nhân khẩu	
ấp Phú Tây (xã Phú Thuận, huyện Thoại Sơn)	ấp Hòa Tây B (Điều chỉnh một phần)	502	208	1.040	Đông: Giáp ấp Hòa Tây B Tây: Giáp ấp xã Vĩnh Chánh. Nam: Giáp TP. Cần Thơ. Bắc: Giáp ấp Kênh Đào.
	ấp Phú Tây	504	162	640	
	Sau khi điều chỉnh	1.006	370	1.680	
ấp Long Quới (xã Long Giang, huyện Chợ Mới)	ấp Long Mỹ 1 (Điều chỉnh 1 phần)	23	72	288	Đông: Giáp ấp Long Mỹ 1. Tây: Giáp xã Nhơn Mỹ. Nam: Giáp ấp Long Thuận. Phía Bắc: Giáp ấp Long Thành.
	ấp Long Quới	177,9	139	589	
	Sau khi điều chỉnh	200,9	211	877	
ấp Vĩnh Phú (xã Lạc Quới, huyện Tri Tôn)	ấp Vĩnh Quới (Điều chỉnh 1 phần)	1,83	18	68	Đông: Giáp xã An Nông- huyện Tịnh Biên Tây: Giáp ấp Vĩnh Quới Nam: Giáp xã Lê Trì và thị trấn Ba Chúc Bắc: Giáp Campuchia
	ấp Vĩnh Phú	611,07	158	804	
	Sau khi điều chỉnh	612,9	176	872	
ấp Hòa Lợi 4 (xã Vĩnh Lợi, huyện)	ấp Hòa Lợi 2 (Điều chỉnh 1 phần)	113,1	80	492	Đông: Giáp ấp Hòa Lợi 3, Hòa Lợi 1 Tây: Giáp xã Vĩnh Nhuận
	ấp Hòa Lợi 3 (Điều chỉnh 1 phần)	397	180	548	

Châu Thành)	ấp Hòa Lợi 4	245,2	101	495	Nam: Giáp xã Vĩnh Thành Bắc: Giáp ấp Hòa Lợi 2
	Sau khi điều chỉnh	755,3	361	1.535	
ấp Phước Thành (xã Vĩnh Bình, huyện Châu Thành)	ấp Vĩnh Lộc (điều chỉnh 1 phần vào ấp Vĩnh Phước)	418	244	1.047	Đông: Giáp xã Vĩnh Hanh Tây: Giáp Ấp Vĩnh Lộc và ấp Vĩnh Thọ Nam: Giáp xã Vĩnh Nhuận Bắc: Giáp Ấp Vĩnh Phước
	ấp Vĩnh Thọ (điều chỉnh 1 phần vào ấp Vĩnh Lộc)	195	77	285	
	ấp Vĩnh Phước (điều chỉnh 1 phần vào ấp Phước Thành)	300	361	1.554	
	ấp Vĩnh Thọ (sau khi điều chỉnh)	966	584	2.226	
	ấp Vĩnh Phước (sau khi điều chỉnh)	1.265	461	1.832	
	ấp Vĩnh Lộc (sau khi điều chỉnh)	442	958	4.095	
	ấp Phước Thành (sau khi điều chỉnh)	1.420	522	2.052	

PHỤ LỤC 3

Tổng hợp kết quả thẩm định quy trình tiến hành điều chỉnh, sáp nhập ấp khóm chưa đảm bảo tiêu chuẩn quy mô dân số trên địa bàn tỉnh An Giang

(Kèm theo Tờ trình số: 122 /TTr-UBND ngày 13 tháng 3 năm 2020 của UBND tỉnh)

STT	Tên ấp, khóm	Xây dựng đề án	Lấy ý kiến nhân dân	HĐND xã thông qua Đề án	UBND huyện có Tờ trình đề xuất điều chỉnh, sáp nhập ấp
1	Ấp Phú Tây (xã Phú Thuận)	Đề án số 02/ĐA-UBND ngày 15/8/2019 của UBND xã Phú Thuận	100% tỷ lệ cử tri đại diện hộ gia đình đồng ý	Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 22/10/2019 của HĐND xã Phú Thuận	Tờ trình số 237/TTr-UBND ngày 24/10/2019 của UBND huyện Thoại Sơn
2	Ấp Long Quới (huyện Chợ Mới)	Đề án số 01/ĐA-UBND ngày 15/10/2019 của UBND xã Long Giang	100% tỷ lệ cử tri đại diện hộ gia đình đồng ý	Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 24/10/2019 của HĐND xã Long Giang	Tờ trình số 1696/TTr-UBND ngày 24/10/2019 của UBND huyện Chợ Mới
3	ấp Vĩnh Phú (xã Lạc Quới)	Đề án số 01/ĐA-UBND ngày 16/10/2019 của UBND xã Lạc Quới	92,24% tỷ lệ cử tri đại diện hộ gia đình đồng ý	Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 18/10/2019 của HĐND xã Lạc Quới	Tờ trình số 134/TTr-UBND ngày 25/10/2019 của UBND huyện Tri Tôn
4	Ấp Vĩnh An (xã Vĩnh Phước)	Đề án số 01/ĐA-UBND ngày 09/8/2019 của UBND xã Vĩnh Phước	81,65% tỷ lệ cử tri đại diện hộ gia đình đồng ý	Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 17/10/2019 của HĐND xã Vĩnh Phước	
5	ấp Tân Đức (xã Tân Tuyến)	Đề án số 03/ĐA-UBND ngày 15/10/2019 của UBND xã Tân Tuyến	100% tỷ lệ cử tri đại diện hộ gia đình đồng ý	Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 18/10/2019 của HĐND xã Tân Tuyến	
6	ấp Bình Đức (xã Bình Phú)	Đề án số 01/ĐA-UBND ngày 06/8/2019 của UBND xã Bình Phú	84,21% tỷ lệ cử tri đại diện hộ gia đình đồng ý	Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 26/8/2019 của HĐND xã Bình Phú	Tờ trình số 248/TTr-UBND ngày 20/9/2019 của UBND huyện Châu Phú
7	ấp Long Thuận (xã Ô Long Vĩ)	Đề án số 01/ĐA-UBND ngày 09/8/2019 của UBND xã Ô Long Vĩ	79,61% tỷ lệ cử tri đại diện hộ gia đình đồng ý	Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 28/8/2019 của HĐND xã Ô Long Vĩ	

8	ấp Vô Bà (xã An Hảo)	Đề án số 01/ĐA-UBND ngày 10/8/2019 của UBND xã An Hảo	78,04% tỷ lệ cử tri đại diện hộ gia đình tham dự đồng ý	Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 22/10/2019 của HĐND xã An Hảo	Tờ trình số 167/TTr-UBND ngày 25/10/2019 của UBND huyện Tịnh Biên
9	ấp Vĩnh Bường (xã Vĩnh Hòa)	Đề án số 458a/ĐA-UBND ngày 14/8/2019 của UBND xã Vĩnh Hòa	82,96% tỷ lệ cử tri đại diện hộ gia đình đồng ý	Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 14/9/2019 của HĐND xã Vĩnh Hòa	Tờ trình số 1112/TTr-UBND ngày 17/10/2019 của UBND thị xã Tân Châu
10	Khóm Long Thạnh 1 (phường Long Sơn)	Đề án số 01/ĐA-UBND ngày 13/8/2019 của UBND phường Long Sơn	73,68% tỷ lệ cử tri đại diện hộ gia đình đồng ý	Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 11/9/2019 của HĐND phường Long Sơn	
11	Khóm Long Thạnh A (phường Long Thạnh)	Đề án số 01/ĐA-UBND ngày 10/10/2019 của UBND phường Long Thạnh	84,9% tỷ lệ cử tri đại diện hộ gia đình đồng ý	Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 14/10/2019 của HĐND phường Long Thạnh	
12	ấp Vĩnh Hiệp (xã Vĩnh Nhuận)	Đề án số 01/ĐA-UBND ngày 09/8/2019 của UBND xã Vĩnh Nhuận	100% tỷ lệ cử tri đại diện hộ gia đình đồng ý	Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 17/9/2019 của HĐND xã Vĩnh Nhuận	Tờ trình số 205/TTr-UBND ngày 24/10/2019 của UBND huyện Châu Thành
13	ấp Hòa Lợi 4 (xã Vĩnh Lợi)	Đề án số 556/ĐA-UBND ngày 14/8/2019 của UBND xã Vĩnh Lợi	96,1% tỷ lệ cử tri đại diện hộ gia đình đồng ý	Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 17/10/2019 của HĐND xã Vĩnh Lợi	
14	ấp Phước Thành (xã Vĩnh Bình)	Đề án số 518/ĐA-UBND ngày 07/8/2019 của UBND xã Vĩnh Bình	100% tỷ lệ cử tri đại diện hộ gia đình đồng ý	Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 23/8/2019 của HĐND xã Vĩnh Bình	

Số: /NQ-HĐND

An Giang, ngày tháng năm 2020

NGHỊ QUYẾT

**Về việc sáp nhập, điều chỉnh ranh ấp, khóm chưa đảm bảo
tiêu chuẩn về quy mô dân số trên địa bàn tỉnh An Giang**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG
KHOÁ IX, KỲ HỌP THỨ ...

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20 tháng 4 năm 2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố;

Sau khi xem xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc điều chỉnh, sáp nhập ấp khóm chưa đảm bảo tiêu chuẩn về quy mô dân số trên địa bàn tỉnh An Giang; báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế và ý kiến thảo luận của đại biểu,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sáp nhập các ấp, khóm chưa đảm bảo tiêu chuẩn về quy mô dân số trên địa bàn tỉnh An Giang, cụ thể như sau:

1. Sáp nhập toàn bộ 625 ha diện tích và 141 hộ (658 nhân khẩu) của ấp Bình Khánh vào ấp Bình Đức, thuộc xã Bình Phú, huyện Châu Phú. Sau khi sáp nhập, thống nhất tên gọi là ấp Bình Đức với diện tích tự nhiên 1.075 ha, dân số 760 hộ (3.508 nhân khẩu), có vị trí địa lý: Đông giáp ấp Bình Quới, Tây giáp xã Vĩnh An, huyện Châu Thành, Nam giáp xã Bình Chánh, Bắc giáp ấp Bình An và ấp Bình Tây, xã Bình Phú.

2. Sáp nhập toàn bộ 721 ha diện tích và 138 hộ (587 nhân khẩu) của ấp Long Sơn vào ấp Long Thuận, thuộc xã Ô Long Vĩ, huyện Châu Phú. Sau khi sáp nhập, thống nhất tên gọi là ấp Long Thuận với diện tích tự nhiên 1.625 ha, dân số 350 hộ (1.349 nhân khẩu), có vị trí địa lý: Đông: giáp ấp Long Thịnh và ấp Long Hưng; Tây giáp ấp Long Thành và xã Văn Giáo, huyện Tịnh Biên; Nam giáp ấp Long Phú, Bắc giáp xã Vĩnh Châu, thành phố Châu Đốc.

3. Sáp nhập toàn bộ 501 ha diện tích và 124 hộ (203 nhân khẩu) của ấp Rau Tàn vào ấp Vô Bà, thuộc xã An Hào, huyện Tịnh Biên. Sau khi sáp nhập, thống nhất tên gọi là ấp Vô Bà với diện tích tự nhiên 906 ha, dân số 204 hộ (655 nhân khẩu), có vị trí địa lý: Đông giáp ấp An Hòa, Tây giáp ấp Vô Dầu, Nam giáp ấp Tà Lọt, Bắc giáp ấp Vô Dầu và ấp Thiên Tuế.

4. Sáp nhập toàn bộ 1.688 ha diện tích và 127 hộ (665 nhân khẩu) của ấp Tân Đức vào ấp Tân An, thuộc xã Tân Tuyển, huyện Tri Tôn. Sau khi sáp nhập, thống nhất tên gọi là ấp Tân Đức với diện tích tự nhiên 2.183 ha, dân số 553 hộ (2.607 nhân khẩu), có vị trí địa lý: Đông giáp ấp Tân Bình, Tây giáp xã Cô Tô, Nam giáp ấp Tân Lợi, Bắc giáp ấp Tân Lập.

5. Sáp nhập toàn bộ 1.364 ha diện tích và 97 hộ (386 nhân khẩu) của ấp Vĩnh Lợi vào ấp An Phước, thuộc xã Vĩnh Phước, huyện Tri Tôn. Sau khi sáp nhập, thống nhất tên gọi là ấp Vĩnh An với diện tích tự nhiên 2.079 ha, dân số 196 hộ (844 nhân khẩu), có vị trí địa lý: Đông giáp thị trấn Ba Chúc và xã Lương Phi, Tây giáp ấp Vĩnh Lộc và ấp Vĩnh Thành, Nam giáp xã Lương An Trà, Bắc giáp xã Lạc Quới.

6. Sáp nhập toàn bộ 49 ha diện tích và 135 hộ (506 nhân khẩu) của ấp Vĩnh Lạc vào ấp Vĩnh Bường, thuộc xã Vĩnh Hòa, thị xã Tân Châu. Sau khi sáp nhập, thống nhất tên gọi là ấp Vĩnh Bường với diện tích tự nhiên 296,29 ha, dân số 362 hộ (1.410 nhân khẩu), có vị trí địa lý: Đông giáp sông Tiền, Tây giáp ấp Vĩnh Thạnh C và xã Tân Thạnh, Nam giáp ấp Vĩnh Khánh, Bắc giáp ấp Vĩnh An.

7. Sáp nhập toàn bộ 446 ha diện tích và 52 hộ (224 nhân khẩu) của khóm Long Thạnh 3 vào khóm Long Thạnh 1, thuộc phường Long Sơn, thị xã Tân Châu. Sau khi sáp nhập, thống nhất tên gọi là khóm Long Thạnh 1 với diện tích tự nhiên 781,44 ha, dân số 1.019 hộ (4.675 nhân khẩu), có vị trí địa lý: Đông giáp sông Cái Vừng, Tây giáp xã Phú Long, huyện Phú Tân, Nam giáp xã Phú Lâm và xã Long Hòa, huyện Phú Tân, Bắc giáp khóm Long Hưng 2 và phường Long Phú.

8. Sáp nhập toàn bộ 57,55 ha diện tích và 510 hộ (2.311 nhân khẩu) của khóm Long Hưng 1 vào khóm Long Thạnh A, thuộc phường Long Thạnh, thị xã Tân Châu. Sau khi sáp nhập, thống nhất tên gọi là khóm Long Thạnh A với diện tích tự nhiên 141,60 ha, dân số 1.445 hộ (6.960 nhân khẩu), có vị trí địa lý: Đông giáp phường Long Sơn, Tây giáp khóm Long Thị D và khóm Long Thạnh D, Nam giáp khóm Long Thạnh B, Bắc giáp sông Tiền.

9. Sáp nhập một phần diện tích 250 ha và 115 hộ (380 nhân khẩu) của ấp Vĩnh Hiệp 2 vào ấp Vĩnh Hiệp 1; sáp nhập 212 ha diện tích, 11 hộ (46 nhân khẩu) còn lại của ấp Vĩnh Hiệp 2 vào ấp Vĩnh Hòa 2; Điều chỉnh 200 ha diện tích và 30 hộ (142 nhân khẩu) của ấp Vĩnh Hòa 2 vào ấp Vĩnh Hòa 1. Sau khi điều chỉnh, sáp nhập (thay đổi, bỏ tên gọi ấp Vĩnh Hiệp 1, ấp Vĩnh Hiệp 2) thống nhất tên gọi là ấp Vĩnh Hiệp, xã Vĩnh Nhuận, huyện Châu Thành với diện tích tự nhiên 860 ha, dân số 249 hộ (932 nhân khẩu), có vị trí địa lý: Đông giáp Vĩnh Hòa 1 và Vĩnh Hòa 2, Tây giáp ấp Vĩnh Thuận, Nam giáp xã Vĩnh Phú, huyện Thoại Sơn, Bắc giáp xã Vĩnh Hanh; ấp Vĩnh Hòa 1 có diện tích tự nhiên 648 ha, dân số 208 hộ (690 nhân khẩu); ấp Vĩnh Hòa 2 có diện tích tự nhiên 676 ha, dân số 251 hộ (729 nhân khẩu).

Điều 2. Điều chỉnh ranh các ấp trên địa bàn tỉnh An Giang, để đảm bảo tiêu chuẩn quy mô dân số theo quy định, cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh ranh để sáp nhập 502 ha diện tích và 208 hộ (1.040 nhân khẩu) của ấp Hòa Tây B vào ấp Phú Tây, thuộc xã Phú Thuận, huyện Thoại Sơn. Sau khi điều chỉnh, ấp Hòa Tây B còn 332 ha diện tích tự nhiên, dân số 441 hộ (1.498 nhân khẩu); ấp Phú Tây có 1.006 ha diện tích tự nhiên, dân số 370 hộ (1.680 nhân khẩu).

2. Điều chỉnh ranh để sáp nhập 23 ha diện tích và 72 hộ (288 nhân khẩu) của ấp Long Mỹ 1 vào ấp Long Quới, thuộc xã Long Giang, huyện Chợ Mới. Sau khi điều chỉnh, ấp Long Mỹ 1 còn 101,65 ha diện tích tự nhiên, dân số 662 hộ (2.479 nhân khẩu); ấp Long Quới có 200,9 ha diện tích tự nhiên, dân số 211 hộ (877 nhân khẩu).

3. Điều chỉnh ranh để sáp nhập 1,83 ha diện tích và 18 hộ (68 nhân khẩu) của ấp Vĩnh Quới vào ấp Vĩnh Phú, thuộc xã Lạc Quới, huyện Tri Tôn. Sau khi điều chỉnh, ấp Vĩnh Quới còn 448,57 ha diện tích tự nhiên, dân số 263 hộ (1.130 nhân khẩu), ấp Vĩnh Phú có 612,9 ha diện tích tự nhiên, dân số 176 hộ (872 nhân khẩu).

4. Điều chỉnh ranh để sáp nhập 113,1 ha diện tích, 80 hộ (492 nhân khẩu) của ấp Hòa Lợi 2 vào ấp Hòa Lợi 4; Điều chỉnh ranh để sáp nhập 397 ha diện tích, 180 hộ (548 nhân khẩu) của ấp Hòa Lợi 3 vào ấp Hòa Lợi 4. Sau khi điều chỉnh, ấp Hòa Lợi 2 còn lại 770,3 ha diện tích tự nhiên, dân số 408 hộ (1.902 nhân khẩu); ấp Hòa Lợi 3 còn lại 597,7 ha diện tích tự nhiên, dân số 368 hộ (1.311 nhân khẩu); ấp Hòa Lợi 4 có 755,3 ha diện tích tự nhiên, dân số 361 hộ (1.535 nhân khẩu).

5. Điều chỉnh ranh để sáp nhập 418 ha diện tích, 244 hộ (1.047 nhân khẩu) của ấp Vĩnh Lộc vào ấp Vĩnh Phước; Điều chỉnh ranh để sáp nhập 195 ha diện tích, 77 hộ (285 nhân khẩu) của ấp Vĩnh Thọ vào ấp Vĩnh Lộc; Điều chỉnh ranh để sáp nhập 300 ha diện tích, 361 hộ gia đình (1.554 nhân khẩu) của ấp Vĩnh Phước vào ấp Phước Thành. Sau khi điều chỉnh, ấp Vĩnh Thọ còn 966 ha diện tích tự nhiên, dân số 584 hộ (2.266 nhân khẩu); ấp Vĩnh Phước có 1.265 ha diện tích tự nhiên, dân số 461 hộ (1.832 nhân khẩu); ấp Vĩnh Lộc có 442 ha diện tích tự nhiên, dân số 958 hộ (4.095 nhân khẩu); ấp Phước Thành có 1.420 ha diện tích tự nhiên, dân số 522 hộ (2.052 nhân khẩu).

Điều 3. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn thực hiện Nghị quyết này, chỉ đạo các cơ quan có liên quan tạo điều kiện thuận lợi đối với công dân khi thực hiện thủ tục hành chính, chuyển đổi giấy tờ có liên quan do thay đổi khi điều chỉnh sáp nhập ấp, khóm.

Điều 4. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khoá IX, Kỳ họp thứ ... thông qua ngày ... tháng ... năm 2020, có hiệu lực kể từ ngày ... tháng năm 2020./.

Nơi nhận:

- TT. TỰ, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu quốc hội tỉnh An Giang;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- KBNN tỉnh, BHXH tỉnh, Cục Thống kê;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thị, thành;
- Báo AG, Đài PTTH AG, Phân xã AG;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH